PHÒNG GD - ĐT VŨ THƯ
TRƯỜNG THCS VŨ TIẾN

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ 2
NĂM HỌC 2021 - 2022
Môn: Địa lí 8
Thời gian làm bài: 45 phút

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM *(3,0 điểm)*

Câu 1 Đường bờ biển nước ta dài?
A. 1650km C. 3230km
B. 2600km D. 3260km

Câu 2 Người ta thường nói vị trí Đông Nam Á là "cầu nối" giữa:
A. Châu Á và châu Mĩ C. Châu Á và châu Phi
B. Châu Á và châu Âu D. Châu Á và châu Đại dương

Câu 3 Hiệp hội các nước Đông Nam Á được thành lập ngày tháng năm nào?
A. Ngày 8 tháng 8 năm 1968 C. Ngày 8 tháng 8 năm 1966
B. Ngày 8 tháng 8 năm 1967 D. Ngày 8 tháng 8 năm 1976

Câu 4 Là một khu vực đông dân cư Đông Nam Á sẽ có những thuận lợi gì:
A Nguồn lao động dồi dào C Giá nhân công rẻ thu hút đầu tư nước ngoài
B Thị trường tiêu thụ lớn D Tất cả những thuận lợi trên

Câu 5 Việt Nam tiếp giáp với:
A. Trung Quốc, Lào, Campuchia, Miananma
B. Trung Quốc, Lào, Campuchia,
C. Trung Quốc, Lào, Campuchia, Biển Đông
D. Lào, Campuchia, Miananma, Nga

Câu 6 Đồng bằng có diện tích lớn nhất nước ta là:
A Đồng bằng sông Hồng C Đồng bằng duyên hải miền Trung
B Đồng bằng sông Cửu Long D Đồng bằng Lạng Sơn

Câu 7 Hệ sinh thái nào do con người tạo ra?
A Hệ sinh thái rừng ngập mặn C Vườn quốc gia và khu bảo tồn thiên nhiên
B Hệ sinh thái rừng nhiệt đới gió mùa D Hệ sinh thái nông nghiệp

Câu 8 Nguyên nhân nào làm nên tính đa dạng của khí hậu nước ta là:
A Địa hình phân hóa đa dạng C Hoàn lưu gió mùa
B Lãnh thổ kéo dài, hẹp ngang biển ảnh hưởng sâu vào đất liền D Tất cả các nguyên nhân trên

Câu 9 Dãy núi cao nhất nước ta là dãy:
A Dãy Trường Sơn C Trường Sơn Bắc
B Con voi D Hoàng Liên Sơn

Câu 8 Hướng chảy chính của sông ngòi Việt Nam:
A Tây Bắc – Đông Nam và vòng cung C Tây – Đông
B Tây Nam – Đông Bắc và vòng cung D Bắc - Nam

Câu 11 Mùa đông ở miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ

A Đến sớm và kết thúc muộn
B Đến muộn và kết thúc sớm
C Kéo dài khoảng 4-5 tháng
D Kéo dài khoảng 5 tháng

Câu 12 Sự đa dạng của tài nguyên sinh vật nước ta thể hiện ở:

A Thành phần loài, kiểu gen di truyền
B Kiểu hệ sinh thái
C Công dụng của sản phẩm sinh học
D Tất cả các ý trên

II. PHẦN TỰ LUẬN *(7,0 điểm)*

Câu 1 *(2 điểm)*: Trình bày tính chất nhiệt đới gió mùa ẩm của khí hậu Việt Nam.

Câu 2 *(2 điểm)*:

a) Nêu đặc điểm chung của sông ngòi Việt Nam.

b) Trình bày những đặc điểm tự nhiên nổi bật của miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ

Câu 3 *(3 điểm)*: Cho bảng số liệu:

Cho bảng số liệu sau:

Diện tích các nhóm đất chính ở nước ta (km^2)

Các nhóm đất chính	Diện tích
Đất feralit	215 287,8
Đất mùn núi cao	36 433,3
Đất phù sa	79 490,9
Tổng số	**331 212**

a) Tính tỉ trọng diện tích các nhóm đất chính ở nước ta.

b) Vẽ biểu đồ tròn thể hiện tỉ trọng diện tích các nhóm đất chính đó.

d) Hướng dẫn chấm và đáp án Đề 1

ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ II- LỚP 8, NĂM HỌC 2021 - 2022

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM *(3,0 điểm)*

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	D	D	B	D	C	B	D	D	D	A	B	D

II. PHẦN TỰ LUẬN *(7,0 điểm)*

	Nội dung	**Điểm**
Câu 1 *(2 điểm)*	**Đặc điểm tính chất nhiệt đới, gió mùa ẩm của khí hậu Việt Nam:**	1,5
	* Tính chất nhiệt đới : - Quanh năm nhận được lượng nhiệt dồi dào. + Số giờ nắng trong năm: 1400 – 3000 h/1 năm. + Số Kcalo/m^2: 1 triệu + Nhiệt độ trung bình năm > 21^0C	0,5
	* Tính chất gió mùa: Có 2 mùa gió chính: - Gió mùa tây nam: - Gió mùa đông bắc:	0,5

<table>
<tr><td></td><td>* Tính chất ẩm:
- Lượng mưa lớn: 1500 – 2000 mm.
- Độ ẩm cao: 80%.</td><td>0,5</td></tr>
<tr><td rowspan="6">Câu 2
(2 điểm)</td><td>a) Đặc điểm chung của sông ngòi nước ta:</td><td>1đ</td></tr>
<tr><td>- Nước ta có mạng lưới sông ngòi dày đặc, phân bố rộng khắp cả nước.</td><td>0,25</td></tr>
<tr><td>- Sông ngòi nước ta có hai hướng chính là tây bắc – đông nam và hướng vòng cung.</td><td>0,25</td></tr>
<tr><td>- Sông ngòi nước ta có hai mùa nước: mùa lũ và mùa cạn khác nhau rõ rệt.</td><td>0,25</td></tr>
<tr><td>- Sông ngòi nước ta có lượng phù sa lớn.</td><td>0,25</td></tr>
<tr><td>b. Đặc điểm tự nhiên nổi bật của miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ:
- Địa hình phần lớn là đồi núi thấp với nhiều cánh cung núi mở rộng về phía bắc và quy tụ ở dãy núi Tam Đảo
- Tính chất nhiệt đới bị giảm sút mạnh mẽ, mùa đông lạnh nhất cả nước, đến sớm và kết thúc muộn.
- Tài nguyên phong phú, đa dạng và nhiều cảnh quan đẹp nổi tiếng</td><td>1</td></tr>
<tr><td>* Biện pháp bảo vệ tài nguyên động vật :
- Không khai săn bắn trái phép
- Tăng cường việc trồng rừng và bảo vệ rừng
- Quy hoạch các vườn quốc gia, khu bảo tồn thiên nhiên…</td><td>0,5</td></tr>
<tr><td>Câu 3
(3 điểm)</td><td>a) Tính tỉ trọng diện tích các nhóm đất chính ở nước ta:
Tỉ trọng diện tích các nhóm đất chính ở nước ta (%)
<table>
<tr><th>Các nhóm đất chính</th><th>Tỉ trọng diện tích</th></tr>
<tr><td>Đất feralit</td><td>65</td></tr>
<tr><td>Đất mùn núi cao</td><td>11</td></tr>
<tr><td>Đất phù sa</td><td>24</td></tr>
<tr><td>Tổng số</td><td>100</td></tr>
</table></td><td>1</td></tr>
<tr><td></td><td>Vẽ biểu đồ:
- Biểu đồ tròn. Có tên biểu đồ, ghi tên biểu đồ, chú thích đầy đủ.</td><td>2</td></tr>
</table>